

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6037/TCHQ-GSQL

V/v triển khai thực hiện Nghị định số 64/2020/NĐ-CP ngày
10/6/2020

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

Ngày 10/6/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 64/2020/NĐ-CP quy định hướng dẫn việc thực hiện cơ chế tạm quản theo Công ước Istanbul, Nghị định có hiệu lực từ ngày 30/07/2020. Để việc triển khai thực thi Nghị định có hiệu lực, hiệu quả, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố triển khai một số công việc sau:

1. Tổ chức phổ biến nội dung quy định tại Nghị định đến cán bộ, công chức hải quan tại đơn vị biết, thực hiện (gửi kèm bản tóm tắt nội dung cơ bản của Nghị định).
2. Giao các Chi cục Hải quan niêm yết Nghị định số 64/2020/NĐ-CP ngày 10/6/2020 của Chính phủ tại địa điểm làm thủ tục hải quan của Chi cục.
3. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, phát sinh báo cáo kịp thời về Cục Giám sát quản lý về Hải quan để được hướng dẫn kịp thời.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết, thực hiện./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

Mai Xuân Thành

PHỤ LỤC

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH 64/2020/NĐ-CP NGÀY 10/06/2020 CỦA CHÍNH PHỦ HƯỚNG DẪN CÔNG ƯỚC ISTANBUL VỀ TẠM QUẢN HÀNG HÓA
(Ban hành kèm theo công văn số 6037/TCHQ-GSQL ngày 14/9/2020 của Tổng cục Hải quan)

I. Về phạm vi điều chỉnh:

- Nghị định hướng dẫn thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan, thủ tục cấp và hoàn trả sổ tạm quản, đảm bảo thuế nhập khẩu, các khoản thuế khác, tiền chậm nộp, tiền phạt và phí, lệ phí đối với hàng hóa tạm quản theo công ước Istanbul.

- Không áp dụng đối với hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, hàng hóa quá cảnh.

II. Một số giải thích từ ngữ:

1. Tạm quản hàng hóa là chế độ quản lý đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập để phục vụ các sự kiện.

2. Sổ tạm quản (Sổ ATA) dùng để thay thế tờ khai khi làm thủ tục tạm nhập, tạm xuất, tái xuất, tái nhập, sổ ATA do cơ quan đảm bảo cấp, ở Việt Nam Phòng Thương mại và Công nghiệp VN (VCCI) cấp.

3. Về khoản đảm bảo:

- Cơ quan bảo đảm có nghĩa vụ thanh toán tiền thuế nhập khẩu, các khoản thuế khác, tiền chậm nộp, tiền phạt và phí, lệ phí phát sinh trong quá trình tạm quản hàng hóa theo giá trị khoản đảm bảo.

- Khi làm thủ tục cấp sổ, chủ hàng phải có 1 khoản đảm bảo cho lô hàng tạm quản theo mức 110% tổng số tiền thuế nhập khẩu và các khoản thuế khác cao nhất của quốc gia có hàng hóa tạm quản đi qua.

4. Sự kiện bao gồm:

- Triển lãm, hội chợ, trình diễn, trưng bày về thương mại, công nghệ...

- Hội nghị, hội thảo quốc tế, các cuộc họp chính thức và các buổi tưởng niệm...

III. Về tạm quản hàng hóa:

1. Hàng hóa tạm quản gồm hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều 4.

2. Kết thúc sự kiện, hàng hóa tạm quản phải thực hiện thủ tục tái xuất, tái nhập hoặc thực hiện thủ tục chuyển tiêu thụ nội địa, thay đổi mục đích sử dụng theo quy định.

3. Điều kiện áp dụng tạm quản:

- Hàng hóa tạm quản phải tuân thủ các chính sách về quản lý đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập.

- Hàng hóa tạm quản được nhận diện bằng số seri hoặc đặc điểm, dấu hiệu nhận diện riêng.

4. Thời hạn tạm quản hàng hóa:

- Thời hạn tạm nhập tái xuất, thời hạn tạm xuất tái nhập là 12 tháng kể từ ngày hoàn thành thủ tục tạm nhập nhưng phải trong thời hạn sử dụng sổ (bao gồm cả thời hạn của sổ thay thế).

- Trường hợp không thể tái xuất ra khỏi quốc gia hàng đến (đối với hàng tạm xuất từ Việt Nam), người khai hải quan được thực hiện gia hạn thời hạn tại cơ quan hải quan nơi làm thủ tục tạm xuất.

- Trường hợp hàng hóa bị tạm giữ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì trong thời hạn tạm giữ không bị xử lý vi phạm nếu quá thời hạn tạm nhập tái xuất.

5. Các trường hợp kết thúc tạm quản:

- Hàng hóa đã hoàn thành thủ tục tái xuất, tái nhập.

- Chứng từ chứng minh đã kết thúc tạm quản:

- + Đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất là cuống được cơ quan hải quan xác nhận, đóng dấu và cuống phiếu tái xuất hoặc tờ khai đã hoàn thủ tục hải quan đối với trường hợp thực hiện thủ tục tái xuất bằng tờ khai hải quan giấy.

- + Đối với hàng hóa tạm xuất tái nhập là cuống và cuống phiếu tái nhập đã được cơ quan hải quan xác nhận, đóng dấu hoặc tờ khai hải quan đã hoàn thủ tục hải quan đối với trường hợp thực hiện thủ tục tái nhập bằng tờ khai hải quan giấy.

- + Tờ khai đã hoàn thành thủ tục thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa.

- + Hàng hóa tiêu hủy theo quy định

+ Hàng hóa bị tịch thu theo quy định

6. Thủ tục cấp sổ ATA (sổ ATA thay thế), hoàn trả sổ ATA (Điều 8, Điều 9, 10) thuộc chức năng nhiệm vụ của VCCI, trong đó lưu ý:

- Trước khi sử dụng sổ ATA thay thế, chủ sổ xuất trình sổ cho cơ quan hải quan nơi làm thủ tục tạm xuất lô hàng đầu tiên của sổ đã được thay thế để được xác nhận.

- Trường hợp không đủ điều kiện xác nhận thông tin trên sổ ATA thay thế, hướng dẫn chủ sổ thực hiện thủ tục trên tờ khai hải quan giấy.

IV. Về thủ tục hải quan:

1. Địa điểm làm thủ tục hải quan:

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa tạm quản thực hiện tại Chi cục Hải quan cửa khẩu, Chi cục hải quan chuyển phát nhanh.

2. Cơ quan hải quan căn cứ hồ sơ (bao gồm sổ ATA) để thực hiện thủ tục hải quan; thực hiện kiểm tra 100% hồ sơ hải quan; việc kiểm tra thực tế hàng hóa thực hiện trên nguyên tắc áp dụng quản lý rủi ro; thực hiện xác nhận thông tin trên

V. Thông tin sổ và cách sử dụng sổ:

Sổ ATA bao gồm:

- Bìa trước sổ (màu xanh lá cây) gồm 02 mặt, mặt trước bao gồm các thông tin về tên chủ sổ, cơ quan cấp sổ, số sổ ATA, hiệu lực của sổ... Mặt sau là Danh mục tổng quát hàng hóa, nếu danh mục hàng hóa lớn thì có thể có các trang Danh mục hàng hóa tiếp theo.

- Cuống màu vàng để xác nhận Tạm xuất số 1 (Exportation Counterfoil No. 1).

- Phiếu Xuất khẩu màu vàng để xác nhận Tạm xuất (Exportation Voucher)

- Cuống màu vàng để xác nhận Tái nhập số ... (Re-importation Counterfoil No.) (số này không cố định mà phụ thuộc vào số lượng các nước hàng đến).

- Phiếu Tái nhập màu vàng để xác nhận Tái nhập (Re-importation Voucher)

- Cuống màu trắng để xác nhận Tạm nhập số... (Importation Counterfoil No.) (số này không cố định mà phụ thuộc vào số lượng các nước hàng đến)

- Phiếu Nhập khẩu màu trắng để xác nhận Tạm nhập (Importation Voucher)
- Cuống màu trắng để xác nhận Tái xuất số... (Re - exportation Counterfoil No.) (số này không cố định mà phụ thuộc vào số lượng các nước hàng đến)
- Phiếu Tái xuất màu trắng để xác nhận Tái xuất (Re - exportation Voucher).
- Cuống màu xanh da trời để xác nhận trong trường hợp quá cảnh (nếu có) (Transit Counterfoil).
- Bìa sau sổ (màu xanh lá cây) ghi số sổ và các ghi chú.

Sau khi tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế hàng hóa theo quy định do người khai hải quan nộp và xuất trình, công chức hải quan thực hiện ghi và xác nhận các thông tin trên sổ ATA theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 64/2020/NĐ-CP. Việc thực hiện ghi thông tin xác nhận trên sổ thực hiện bằng tiếng Anh. Sau khi hoàn thành thủ tục, cơ quan hải quan lưu phiếu tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập (không lưu cuống phiếu).

